

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TỔNG HỢP MINH HUY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TỔNG HỢP MINH HUY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH HUY GS

Tên công ty viết tắt: MINH HUY GENERAL SERVICE COMPANY LIMITED

2. Mã số doanh nghiệp: 0109407467

3. Ngày thành lập: 06/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 9, Đường 181, Phố Keo, Xã Kim Sơn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
2.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
3.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
4.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
5.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
6.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
7.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
8.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
9.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
10.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
11.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
12.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đầu giá)	4512
13.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô	4520(Chính)
14.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4530
15.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
16.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4543

17.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá hàng hóa)	4610
18.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
19.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
20.	Bán buôn thực phẩm (Trừ loại Nhà nước cấm)	4632
21.	Bán buôn đồ uống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4633
22.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào (Trừ loại Nhà nước cấm)	4634
23.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ lưu niệm; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn đèn và bộ đèn điện; Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ loại Nhà nước cấm)	4651
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ loại Nhà nước cấm)	4652
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, véc ni; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663

30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất sử dụng trong công nghiệp; Bán buôn cao su; Bán buôn sợi dệt...; Bán buôn bột giấy; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh	4669
31.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
32.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
33.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác hợp.	4719
34.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
35.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
36.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
37.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại Nhà nước cấm)	4724
38.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại Nhà nước cấm)	4741
39.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại Nhà nước cấm)	4742
40.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
41.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh	4752
42.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

43.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh, cụ thể: Bán lẻ đồ dùng gia đình khác bằng gỗ, song mây, tre, cói đan; Bán lẻ dao, kéo, dụng cụ cắt gọt, đồ dùng nhà bếp; Bán lẻ thiết bị hệ thống an toàn như thiết bị khoá, kết sắt... không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng;	4759
44.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
45.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
46.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
47.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại Nhà nước cấm)	4764
48.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
49.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
50.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
51.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ quần áo (kể cả quần áo thể thao) đã qua sử dụng	4774
52.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
53.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
54.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ (Trừ loại Nhà nước cấm)	4783

55.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ	4784
56.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ (Trừ loại nhà nước cấm)	4785
57.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ đồng hồ, kính mắt lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ xe đạp và phụ tùng lưu động hoặc tại chợ.	4789
58.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Website thương mại điện tử bán hàng ; Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử	4791
59.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
60.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
61.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
62.	Bốc xếp hàng hóa	5224
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng; Giao nhận hàng hóa; Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; Đại lý làm thủ tục hải quan ; Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
64.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (Trừ hoạt động tư vấn Luật, Kế toán, Kiểm toán, Tài chính)	6619
65.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản ; Dịch vụ môi giới bất động sản ; Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
66.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn Luật, Kế toán, Kiểm toán, Tài chính)	7020

67.	Quảng cáo Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ quảng cáo; Phát hành quảng cáo; Tiếp nhận quảng cáo	7310
68.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
69.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
70.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức (Trừ hợp báo)	8230
71.	Dịch vụ đóng gói	8292
72.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá ; Đại diện cho thương nhân ; Ủy thác mua bán hàng hóa ; Nhượng quyền thương mại	8299

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG TRƯỜNG GIANG Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *01/06/1969* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *027069000202*
 Ngày cấp: *16/04/2018* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *TTN/M SC Ô tô Số 3, Xã Kim Sơn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Lô 9, Đường 181, Phố Keo, Xã Kim Sơn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội